

Số: /TB-TTCTXH&BTTE

Vũng Tàu, ngày 23 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc xét tuyển viên chức năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1089/QĐ-SLĐTBXH ngày 08/7/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 tại Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em Thông báo xét tuyển viên chức năm 2024, cụ thể như sau:

I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2024 gồm 03 vị trí việc làm (tương ứng 04 (bốn) chỉ tiêu), cụ thể như sau:

1. Vị trí Công tác xã hội viên:

- Tên chức danh nghề nghiệp: Công tác xã hội viên (hạng III);
- Mã chức danh nghề nghiệp: V09.04.02;
- Số lượng tuyển dụng: 02 chỉ tiêu.

2. Vị trí Y sĩ (hạng IV):

- Tên chức danh nghề nghiệp: Y sĩ Y học cổ truyền (hạng IV);
- Mã chức danh nghề nghiệp: V.08.03.07;
- Số lượng tuyển dụng: 01 chỉ tiêu.

3. Vị trí Chuyên viên Quản trị công sở:

- Tên chức danh nghề nghiệp: Chuyên viên Quản trị công sở;
- Mã chức danh nghề nghiệp: 01.003.
- Số lượng tuyển dụng: 01 chỉ tiêu.

II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Người đăng ký dự tuyển vào viên chức đơn vị sự nghiệp tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí, chức danh dự tuyển; Theo quy định tại Điều 22, Luật Viên chức và Nghị định số 115/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức: Cụ thể như sau:

1. Điều kiện chung

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ phải được cơ sở y tế cấp huyện trở lên chứng nhận;
- Không thuộc những đối tượng sau: Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện cụ thể

a) Vị trí Công tác xã hội viên:

- Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành: Công tác xã hội, Xã hội học, Tâm lý học, Giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội.
- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội do cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo chương trình do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp, chứng chỉ sơ cấp ngành công tác xã hội.
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

b) Vị trí Y sĩ (hạng IV):

- Tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành: Y học cổ truyền.

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

c) Vị trí Chuyên viên quản trị công sở:

- Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành: Quản trị kinh doanh, Quản trị Kinh doanh quốc tế, Hành chính học, Quản lý công... ngành hoặc chuyên ngành đào tạo khác phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG:

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển viên chức được thực hiện 2 vòng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Nội dung xét tuyển:

- **Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự Vòng 2.

- **Vòng 2:**

a) Hình thức xét tuyển: Phỏng vấn.

b) Nội dung phỏng vấn: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Nội dung phỏng vấn căn cứ vào nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

d) Thang điểm: 100 điểm.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức:

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả bằng nhau nhưng chỉ tuyển dụng 01 chỉ tiêu thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu đơn vị tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Thời gian, địa điểm xét tuyển và tài liệu ôn tập

- Thời gian tổ chức: Dự kiến tổ chức bắt đầu từ tháng 9/2024. Thời gian cụ thể sẽ thông báo trên Trang thông tin điện tử <http://ttctxhbte.baria-vungtau.gov.vn> và thông báo cho thí sinh dự tuyển theo địa chỉ ghi trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Địa điểm xét tuyển: Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em – Cơ sở 1, 26 Ngô Quyền, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Tài liệu ôn tập: được đăng tải trên Trang thông tin điện tử <http://ttctxhbte.baria-vungtau.gov.vn>.

5. Kinh phí và lệ phí xét tuyển: Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 25/10/2021 của Bộ Tài chính.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ của người đăng ký xét tuyển gồm:

Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 1 quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Lưu ý: người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

2. Thời gian và địa điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển:

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Từ ngày 22/7/2024 cho đến hết ngày 22/8/2024.

- Địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Hành chính – Tổng hợp của Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em – Cơ sở 1, 26 Ngô Quyền, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (sdt: 02543.832.259).

Các thông tin liên quan đến tuyển dụng được đăng tải chi tiết trên Trang thông tin điện tử: <http://ttctxhbttt.baria-vungtau.gov.vn> và niêm yết tại Bảng tin Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em./.

(Đính kèm bảng nhu cầu tuyển dụng viên chức tại Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em; Phiếu đăng ký dự tuyển).

Nơi nhận:

- Sở LĐ – TB&XH;
- Báo BR-VT;
- Đài PT-TH tỉnh BR-VT;
- Lãnh đạo đơn vị;
- Các phòng chuyên môn;
- Trang thông tin điện tử đơn vị;
- Lưu: VT, HCTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Phiệt

SỞ LAO ĐỘNG – TBXH TỈNH BR-VT
TRUNG TÂM CÔNG TÁC XÃ HỘI
VÀ BẢO TRỢ TRẺ EM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TẠI TRUNG TÂM CÔNG TÁC XÃ HỘI VÀ BẢO TRỢ TRẺ EM
(Kèm theo Thông báo số 18/TB-TTCTXH&BTTE ngày 23/7/2024 của Giám đốc Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em)

Stt	Phòng chuyên môn	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp		Yêu cầu về trình độ			
				Mã chức danh nghề nghiệp	Tên chức danh nghề nghiệp	Trình độ	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên Quản trị công sở	1	01.003	Chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	Đại học	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Quản trị kinh doanh, Quản trị Kinh doanh quốc tế, Hành chính học, Quản lý công ngành hoặc chuyên ngành đào tạo khác phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.
2	Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	1	V.09.04.02	Công tác xã hội viên (hạng III)	Đại học	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành Công tác xã hội, Xã hội học, Tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội.	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.
3	Giáo dục – Dạy nghề		1						
4	Y tế - Chăm sóc nuôi dưỡng	Y sỹ hạng IV	1	V.08.03.07	Y sỹ hạng IV	Trung cấp	Y sỹ Y học cổ truyền	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.
Tổng cộng			04						

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

(Dán ảnh 4x6)

Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh:Nam ⁽³⁾ <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>
Dân tộc:.....Tôn giáo:.....
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:.....:Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
Số điện thoại di động:.....Email:.....
Quê quán:.....
Địa chỉ nhận thông báo:.....
Thông tin về hộ khẩu (nếu có):.....
Tình trạng sức khỏe:.....Chiều cao:.....;Cân nặng:.....kg
Trình độ văn hóa:.....
Trình độ chuyên môn:.....

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng	Trình độ văn bằng,	Số hiệu của văn bằng,	Chuyên ngành đào tạo (ghi	Ngành đào tạo	Hình thức đào	Xếp loại bằng, chứng

	chỉ	chứng chỉ	chứng chỉ	theo bảng điểm)		tạo	chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

<p>1. Nguyên vọng 1:</p> <p>- Vị trí việc làm dự tuyển⁽¹⁾:</p> <p>- Đơn vị⁽²⁾:</p>
<p>2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyên vọng thì thí sinh không điền phần này):</p> <p>- Vị trí việc làm dự tuyển⁽¹⁾:</p> <p>- Đơn vị⁽²⁾:</p>
<p>3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này)</p> <p>3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ⁽⁵⁾:</p> <p>Tiếng Anh <input type="checkbox"/> Tiếng Nga <input type="checkbox"/> Tiếng Pháp <input type="checkbox"/> Tiếng Đức <input type="checkbox"/> Tiếng Trung Quốc <input type="checkbox"/></p> <p>Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:</p>
<p>3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):</p>
<p>4. Đối tượng ưu tiên (nếu có):</p>

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

tuyên theo Thông báo tuyển dụng;

2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;

3. Tích dấu X vào ô tương ứng;

4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;

5. Tích dấu X vào ô tương ứng.